

Thời gian : 9h00 - 17/06/2010

HỌC KỲ : 4
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				10	5	15			15		10	45	SỐ	CHỮ	
1	131328222	Nguyễn Việt Cường	K14KCD1	7	6	5			6		7	4.0	5.2	Năm phẩy Hai	
2	131328262	Lê Minh Dũng	K14KCD1	6	5	4			6		7	3.5	4.6	Bốn phẩy Sáu	
3	131328309	Nguyễn Thị Hiền	K14KCD1	7	6	5			6		7	5.0	5.6	Năm phẩy Sáu	
4	131328454	Nguyễn Thị Thanh Nhân	K14KCD1	4	4	5			6		8	4.0	4.9	Bốn phẩy Chín	
5	131328489	Đoàn Hương Sen	K14KCD1	9	7	6			7		7	4.5	5.9	Năm phẩy Chín	
6	131328495	Lê Thị Ngọc Sương	K14KCD1	9	7	7			7		9	7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu	
7	141133876	Nguyễn Trọng Hùng	K14KCD1	9	6	5			6		8	3.0	5.0	Năm	
8	141323263	Nguyễn Hải Đức	K14KCD1	8	7	5			7		7	4.0	5.5	Năm phẩy Năm	
9	141323269	Lê Thị Thúy An	K14KCD1	9	8	7			8		8	6.0	7.1	Bảy phẩy Một	
10	141323304	Lê Thị Diệp	K14KCD1	9	7	5			7		8	5.0	6.1	Sáu phẩy Một	
11	141323333	Nguyễn Thị Trà Giang	K14KCD1	4	4	5			0		0	6.0	4.1	Bốn phẩy Một	
12	141323336	Võ Thị Huỳnh Giang	K14KCD1	10	10	9			8		9	9.0	9.0	Chín	
13	141323344	Trần Thị Ngọc Hà	K14KCD1	10	7	5			7		8	6.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
14	141323352	Hán Thị Hải	K14KCD1	9	7	8			7		8	7.5	7.7	Bảy phẩy Bảy	
15	141323353	Nguyễn Minh Hải	K14KCD1	9	7	5			7		8	6.5	6.8	Sáu phẩy Tám	
16	141323372	Ngô Thị Hiền	K14KCD1	9	7	5			7		8	5.5	6.3	Sáu phẩy Ba	
17	141323382	Ngô Thanh Hùng	K14KCD1	8	7	5			7		8	6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
18	141323383	Nguyễn Thị Thu Hiền	K14KCD1	7	6	6			7		8	5.0	6.0	Sáu	
19	141323399	Hoàng Khánh Hồng	K14KCD1	6	6	5			7		8	6.5	6.4	Sáu phẩy Bốn	
20	141323418	Nguyễn Thị Lan Hương	K14KCD1	9	7	6			6		8	6.5	6.8	Sáu phẩy Tám	
21	141323541	Hoàng Thị Tôn Nhân	K14KCD1	10	10	9			8		9	9.0	9.0	Chín	
22	141323573	Nguyễn Thị Tiểu Phượng	K14KCD1	10	8	5			7		9	7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
23	141323588	Nguyễn Nhật Phương	K14KCD1	9	7	5			7		8	6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
24	141323664	Nguyễn Thành Thơ	K14KCD1	7	6	5			6		8	7.5	6.8	Sáu phẩy Tám	
25	141323683	Hoàng Thị Ngọc Thúy	K14KCD1	10	7	7			7		8	9.0	8.3	Tám phẩy Ba	
26	141323703	Phạm Hồng Trương	K14KCD1	7	6	5			7		8	5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
27	141323709	Cao Thị Thu Trang	K14KCD1	9	7	7			7		8	5.5	6.6	Sáu phẩy Sáu	
28	141323727	Trần Thị Thu Trang	K14KCD1	8	7	5			6		8	5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
29	141323729	Võ Thùy Trang	K14KCD1	8	7	5			7		7	5.0	5.9	Năm phẩy Chín	
30	141323733	Nguyễn Thị Bằng Trinh	K14KCD1	10	8	7			7		8	5.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	

Thời gian : 9h00 - 17/06/2010

HỌC KỲ : 4
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				10	5	15			15		10	45	SỐ	CHỮ	
31	141323772	Nguyễn Tuấn Vũ	K14KCD1	8	6	5			6		7	5.5	5.9	Năm phẩy Chín	
32	141324759	Dương Thị Mỹ Hằng	K14KCD1	10	8	7			7		8	6.0	7.0	Bảy	
33	141324761	Nguyễn Thị Liên	K14KCD1	10	8	7			7		8	5.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
34	141324767	Phạm Thị Minh Trang	K14KCD1	8	7	6			7		8	5.0	6.2	Sáu phẩy Hai	
35	141324769	Lê Anh Tú	K14KCD1	8	7	5			7		7	5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
36	141324810	Võ Thị Thảo Cẩm	K14KCD1	10	8	6			7		8	4.5	6.2	Sáu phẩy Hai	
37	141324815	Phan Thị Phương	K14KCD1	9	7	6			7		8	7.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
38	141324816	Ngô Ngọc Hồ Thịnh	K14KCD1	10	7	5			7		8	6.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
39	141324850	Nguyễn Thị Dừa	K14KCD1	10	8	6			7		9	8.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
40	141324888	Nguyễn Thị Thu Hằng	K14KCD1	9	7	5			7		7	4.5	5.8	Năm phẩy Tám	
41	141324891	Nguyễn Minh Nhật Tân	K14KCD1	6	6	5			6		7	5.5	5.7	Năm phẩy Bảy	
42	141324908	Đoàn Thị Hằng	K14KCD1	7	7	7			7		8	6.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
43	141324930	Nguyễn Văn Đại	K14KCD1	0	0	0			0		0	V	V	Vắng	
44	141324932	Nguyễn Bùi Lê Na	K14KCD1	9	7	7			7		8	6.5	7.1	Bảy phẩy Một	
45	141324933	Võ Thị Thuường	K14KCD1	9	8	8			6		8	6.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
46	141444145	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	K14KCD1	10	7	9			7		7	6.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
47	141134085	Trần Thị Thu Trang	K14KCD2	9	7	5			5		7	6.0	6.2	Sáu phẩy Hai	
48	141213245	Nguyễn Thị Diêu Trang	K14KCD2	10	7	5			7		8	4.5	6.0	Sáu	
49	141323277	Thới Thị Vàng Anh	K14KCD2	8	6	5			6		7	4.5	5.5	Năm phẩy Năm	
50	141323280	Nguyễn Thị Bình	K14KCD2	5	5	5			6		7	6.0	5.8	Năm phẩy Tám	
51	141323290	Trần Bá Chương	K14KCD2	4	4	4			6		8	5.0	5.2	Năm phẩy Hai	
52	141323305	Trần Hà Diệp	K14KCD2	9	7	6			6		7	5.0	6.0	Sáu	
53	141323314	Hồ Thị Thu Dung	K14KCD2	10	9	8			7		8	8.5	8.3	Tám phẩy Ba	
54	141323328	Nguyễn Thị Duyên	K14KCD2	8	7	6			7		8	7.0	7.1	Bảy phẩy Một	
55	141323340	Phan Thị Thanh Hương	K14KCD2	0	0	0			0		0	P	P	Nợ HP	
56	141323360	Vũ Thị Hằng	K14KCD2	10	9	7			7		8	8.0	8.0	Tám	
57	141323361	Hồ Hồng Hạnh	K14KCD2	10	7	7			7		7	7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
58	141323367	Nguyễn Anh Hào	K14KCD2	6	6	5			7		7	6.0	6.1	Sáu phẩy Một	
59	141323392	Hà Thị Hòa	K14KCD2	9	7	7			7		7	6.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
60	141323401	Phan Thị Thúy Hồng	K14KCD2	10	8	7			7		7	6.0	6.9	Sáu phẩy Chín	

Thời gian : 9h00 - 17/06/2010

HỌC KỲ : 4
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				10	5	15			15		10	45	SỐ	CHỮ	
61	141323410	Hoàng Vũ Hùng	K14KCD2	0	0	0			0		0	V	V	Vắng	
62	141323433	Nguyễn Trang Nữ Huyền	K14KCD2	9	7	7			7		7	8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
63	141323434	Phạm Thị Thu Huyền	K14KCD2	10	7	5			7		7	5.5	6.3	Sáu phẩy Ba	
64	141323447	Cao Thị Thuý Kiều	K14KCD2	10	7	5			8		7	7.5	7.4	Bảy phẩy Bốn	
65	141323464	Trần Thị Kim Liên	K14KCD2	7	6	6			7		7	6.5	6.6	Sáu phẩy Sáu	
66	141323468	Lương Thị Linh	K14KCD2	10	7	5			7		8	6.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
67	141323471	Phan Thị Nhật Linh	K14KCD2	9	7	6			8		7	5.5	6.5	Sáu phẩy Năm	
68	141323490	Lý Hương Mai	K14KCD2	9	8	7			7		8	4.0	6.0	Sáu	
69	141323500	Lê Thị My	K14KCD2	0	0	0			0		0	P	P	Nợ HP	
70	141323514	Nguyễn Thị Nga	K14KCD2	10	8	8			6		8	8.5	8.1	Tám phẩy Một	
71	141323519	Phạm Thị Ngà	K14KCD2	10	7	5			7		8	7.0	7.1	Bảy phẩy Một	
72	141323533	Ngô Văn Ngọc	K14KCD2	5	5	5			7		0	4.0	4.4	Bốn phẩy Bốn	
73	141323539	Phạm Thị Thanh Nhàn	K14KCD2	9	7	7			7		7	5.5	6.5	Sáu phẩy Năm	
74	141323564	Trần Thị Hoàng Oanh	K14KCD2	10	7	4			8		7	4.0	5.7	Năm phẩy Bảy	
75	141323578	Trần Ngọc Phúc	K14KCD2	10	8	8			7		8	7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
76	141323591	Nguyễn Thị Thu Phương	K14KCD2	9	7	5			7		7	7.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
77	141323599	Nguyễn Thị Yến Phương	K14KCD2	6	6	4			7		8	6.0	6.1	Sáu phẩy Một	
78	141323605	Đặng Thị Lệ Quyên	K14KCD2	6	6	4			6		8	5.5	5.7	Năm phẩy Bảy	
79	141323607	Nguyễn Thị Thanh Quỳnh	K14KCD2	9	7	7			7		8	6.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
80	141323614	Phan Thị Mỹ Sáng	K14KCD2	10	7	5			7		7	8.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
81	141323632	Tiêu Dũng Thái	K14KCD2	5	5	5			6		8	5.0	5.5	Năm phẩy Năm	
82	141323642	Trịnh Thị Thanh Thảo	K14KCD2	9	7	6			7		8	5.5	6.5	Sáu phẩy Năm	
83	141323643	Đoàn Thanh Thà	K14KCD2	10	7	7			6		8	6.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
84	141323652	Lê Thị Thanh Thảo	K14KCD2	8	7	7			7		7	6.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
85	141323660	Hoàng Thị Bích Thi	K14KCD2	4	4	0			0		0	P	P	Nợ HP	
86	141323667	Nguyễn Thị Thu	K14KCD2	9	7	6			7		8	5.0	6.3	Sáu phẩy Ba	
87	141323682	Đinh Thị Thuý	K14KCD2	10	8	7			7		8	8.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
88	141323691	Phạm Thị Ngọc Thủy	K14KCD2	7	7	5			7		8	6.5	6.6	Sáu phẩy Sáu	
89	141323707	Lê Thị Thùy Trâm	K14KCD2	10	7	7			7		8	6.5	7.2	Bảy phẩy Hai	
90	141323716	Lê Thị Thuý Trang	K14KCD2	10	7	5			7		8	5.5	6.4	Sáu phẩy Bốn	

Thời gian : 9h00 - 17/06/2010

HỌC KỲ : 4
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				10	5	15			15		10	45	SỐ	CHỮ	
91	141323734	Trần Thị Tú	Trinh	K14KCD2	10	8	7			7		8	5.5	6.8	Sáu phẩy Tám
92	141323760	Phạm Thị	Vân	K14KCD2	10	7	6			7		7	7.0	7.2	Bảy phẩy Hai
93	141323778	Nguyễn Thị Vũ	Yến	K14KCD2	9	7	5			7		6	6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn
94	141323272	Hoàng Thị Kiều	Anh	K14KCD3	10	8	8			7		8	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
95	141323273	Nguyễn Thị	Anh	K14KCD3	9	7	6			7		8	7.5	7.4	Bảy phẩy Bốn
96	141323286	Nguyễn Thị Phương	Châu	K14KCD3	9	7	6			6		8	7.5	7.2	Bảy phẩy Hai
97	141323291	Lê Bá	Công	K14KCD3	9	7	5			6		7	5.0	5.9	Năm phẩy Chín
98	141323301	Nguyễn Thị Anh	Đào	K14KCD3	9	8	6			8		8	6.0	6.9	Sáu phẩy Chín
99	141323318	Phan Thị Hồng	Dung	K14KCD3	7	7	5			6		8	6.5	6.4	Sáu phẩy Bốn
100	141323327	Đỗ Thị	Duyên	K14KCD3	9	7	5			7		8	5.5	6.3	Sáu phẩy Ba
101	141323354	Lê Thị Ngọc	Hân	K14KCD3	10	8	6			8		8	7.0	7.5	Bảy phẩy Năm
102	141323362	Lê Thị Hồng	Hạnh	K14KCD3	10	8	8			7		8	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
103	141323365	Phạm Thị Thùy	Hạnh	K14KCD3	8	7	8			7		8	7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu
104	141323370	Lê Thị	Hiền	K14KCD3	0	0	0			0		0	P	P	Nợ HP
105	141323375	Phan Thị Thu	Hiền	K14KCD3	9	8	6			7		8	7.0	7.2	Bảy phẩy Hai
106	141323386	Nguyễn Việt	Hòa	K14KCD3	9	8	7			8		8	5.0	6.6	Sáu phẩy Sáu
107	141323394	Trần Thị Thanh	Hòa	K14KCD3	9	8	7			7		8	8.0	7.8	Bảy phẩy Tám
108	141323404	Lê Thị	Huệ	K14KCD3	8	7	6			7		8	6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu
109	141323414	Hà Thị Thanh	Hương	K14KCD3	10	8	9			7		8	8.0	8.2	Tám phẩy Hai
110	141323424	Lê Xuân	Huy	K14KCD3	9	8	7			8		9	8.5	8.3	Tám phẩy Ba
111	141323448	Châu Thị Bích	Kiều	K14KCD3	10	8	7			8		7	4.5	6.4	Sáu phẩy Bốn
112	141323456	Liên Huệ	Lành	K14KCD3	9	8	7			7		7	4.5	6.1	Sáu phẩy Một
113	141323465	Trần Vũ Kim	Liên	K14KCD3	8	8	8			7		8	8.0	7.9	Bảy phẩy Chín
114	141323481	Phan Thiên	Long	K14KCD3	3	3	5			6		8	6.0	5.6	Năm phẩy Sáu
115	141323488	Ngô Thị	Lý	K14KCD3	9	8	8			8		8	9.0	8.6	Tám phẩy Sáu
116	141323495	Nguyễn Thị	Minh	K14KCD3	10	8	8			7		8	8.5	8.3	Tám phẩy Ba
117	141323501	Trần Thị Diễm	My	K14KCD3	9	8	7			7		8	2.5	5.3	Năm phẩy Ba
118	141323516	Nguyễn Thị Ly	Nga	K14KCD3	8	8	7			8		8	7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu
119	141323518	Đỗ Thị Ngọc	Ngà	K14KCD3	10	8	6			7		8	7.0	7.3	Bảy phẩy Ba
120	141323521	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	K14KCD3	7	7	6			7		8	7.0	7.0	Bảy

Thời gian : 9h00 - 17/06/2010

HỌC KỲ : 4
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				10	5	15			15		10	45	SỐ	CHỮ	
121	141323545	Lê Thị Ngọc Nhi	K14KCD3	5	5	0			0		0	V	V	Vắng	
122	141323552	Mai Thị Thùy Nhung	K14KCD3	9	7	8			6		8	7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
123	141323566	Dương Thị Lan Phương	K14KCD3	7	7	5			7		8	6.5	6.6	Sáu phẩy Sáu	
124	141323584	Lê Thị Lan Phương	K14KCD3	9	7	6			7		7	6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
125	141323592	Phạm Hoài	K14KCD3	9	7	6			7		8	8.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
126	141323601	Trần Thị Xuân Quỳnh	K14KCD3	5	5	5			7		0	4.5	4.6	Bốn phẩy Sáu	
127	141323609	Nguyễn Thị Thanh Sa	K14KCD3	9	8	6			7		8	6.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
128	141323612	Bùi Tấn Sang	K14KCD3	9	10	7			8		8	7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
129	141323644	Trần Thị Thắm	K14KCD3	10	8	6			8		8	8.5	8.1	Tám phẩy Một	
130	141323655	Nguyễn Thị Phương Thảo	K14KCD3	10	8	8			8		8	7.5	8.0	Tám	
131	141323661	Phan Thị Thiện	K14KCD3	7	7	9			8		8	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
132	141323669	Trần Nguyễn Thu	K14KCD3	10	8	6			8		8	7.5	7.7	Bảy phẩy Bảy	
133	141323686	Hồ Thị Xuân Thủy	K14KCD3	0	0	0			0		0	3.0	1.4	Một phẩy Bốn	
134	141323694	Võ Thị Thủy Tiên	K14KCD3	9	8	5			8		8	7.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
135	141323704	Lê Thị Hương Trà	K14KCD3	8	8	7			8		8	4.0	6.1	Sáu phẩy Một	
136	141323705	Cao Thị Ngọc Trâm	K14KCD3	5	5	0			0		0	V	V	Vắng	
137	141323713	Hoàng Thị Thu Trang	K14KCD3	8	7	5			7		8	4.5	5.8	Năm phẩy Tám	
138	141323719	Nguyễn Nhật Trang	K14KCD3	8	7	6			7		8	6.5	6.8	Sáu phẩy Tám	
139	141323724	Phạm Thị Trang	K14KCD3	9	8	8			8		8	7.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
140	141323750	Hứa Thị Thanh Tuyền	K14KCD3	9	8	8			8		8	7.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
141	141323752	Văn Thị Ánh Tuyết	K14KCD3	9	7	5			8		5	7.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
142	141323754	Thái Phạm Thảo Uyên	K14KCD3	5	5	6			7		8	7.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
143	141323762	Nguyễn Long Vọng	K14KCD3	8	7	6			5		8	7.5	7.0	Bảy	
144	141133951	Nguyễn Tấn Lực	K14KCD4	4	4	6			5		0	7.5	5.6	Năm phẩy Sáu	
145	141323275	Nguyễn Tuấn Anh	K14KCD4	10	7	5			6		8	7.5	7.2	Bảy phẩy Hai	
146	141323284	Trần Thị Cẩm	K14KCD4	10	8	7			7		8	8.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
147	141323293	Dương Kim Cúc	K14KCD4	10	8	7			7		8	4.5	6.3	Sáu phẩy Ba	
148	141323295	Nguyễn Thị Cúc	K14KCD4	9	7	7			7		8	6.5	7.1	Bảy phẩy Một	
149	141323302	Mai Tiến Đạt	K14KCD4	4	4	4			5		8	5.0	5.0	Năm	
150	141323313	Đĩnh Thị Dung	K14KCD4	9	7	5			7		0	7.0	6.2	Sáu phẩy Hai	

Thời gian : 9h00 - 17/06/2010

HỌC KỲ : 4
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				10	5	15			15		10	45	SỐ	CHỮ	
151	141323315	Nguyễn Thị Thùy Dung	K14KCD4	10	7	6			7		0	8.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
152	141323320	Võ Thị Thùy Dung	K14KCD4	8	7	6			7		8	7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
153	141323334	Phạm Thị Hoàng Giang	K14KCD4	10	7	6			7		8	8.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
154	141323351	Nguyễn Thị Ngọc Hà	K14KCD4	8	7	7			7		8	8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
155	141323357	Nguyễn Thị Bích Hồng	K14KCD4	10	8	7			7		8	8.5	8.1	Tám phẩy Một	
156	141323363	Lê Văn Hạnh	K14KCD4	10	7	6			7		7	4.5	6.0	Sáu	
157	141323371	Lê Thị Thu Hiền	K14KCD4	9	7	6			7		9	7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
158	141323378	Phạm Thị Hiếu	K14KCD4	8	8	7			7		8	6.5	7.0	Bảy	
159	141323390	Nguyễn Thị Lê Hoa	K14KCD4	7	7	6			7		8	6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
160	141323398	Võ Thị Kim Hoàng	K14KCD4	8	7	7			6		0	4.5	5.1	Năm phẩy Một	
161	141323405	Nguyễn Thị Hồng Huệ	K14KCD4	8	7	6			7		9	3.5	5.6	Năm phẩy Sáu	
162	141323406	Võ Thị Huệ	K14KCD4	10	8	7			7		8	5.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
163	141323416	Nguyễn Thanh Hương	K14KCD4	6	6	6			7		7	5.0	5.8	Năm phẩy Tám	
164	141323429	Nguyễn Thị Diệu Huyền	K14KCD4	9	7	6			7		8	7.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
165	141323449	Lê Thị Mỹ Kiều	K14KCD4	8	7	7			6		0	6.0	5.8	Năm phẩy Tám	
166	141323450	Phạm Thị Kiều	K14KCD4	7	7	6			7		7	5.0	6.0	Sáu	
167	141323458	Nguyễn Thị Lê	K14KCD4	9	7	7			7		8	6.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
168	141323462	Hoàng Thị Kim Liên	K14KCD4	10	8	7			7		8	7.5	7.7	Bảy phẩy Bảy	
169	141323467	Lê Bảo Linh	K14KCD4	10	7	6			7		8	6.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
170	141323484	Nguyễn Thị Trúc Ly	K14KCD4	9	7	7			6		8	8.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
171	141323497	Hồ Thị Mơ	K14KCD4	9	7	6			7		7	8.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
172	141323506	Nguyễn Đình Nam	K14KCD4	0	0	0			0		0	6.5	2.9	Hai phẩy Chín	
173	141323517	Phạm Thị Nga	K14KCD4	7	7	5			7		0	6.0	5.6	Năm phẩy Sáu	
174	141323529	Hà Đức Nghĩa	K14KCD4	10	7	5			6		7	6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	
175	141323532	Lương Thị Hồng Ngọc	K14KCD4	8	7	6			7		8	7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
176	141323546	Nguyễn Hương Nhi	K14KCD4	0	0	0			0		0	P	P	Nợ HP	
177	141323556	Trương Thị Hồng Nhung	K14KCD4	9	7	5			7		8	7.0	7.0	Bảy	
178	141323562	Lê Thị Ngọc Oanh	K14KCD4	9	7	6			7		8	7.5	7.4	Bảy phẩy Bốn	
179	141323580	Cao Thị Phương	K14KCD4	9	9	7			7		8	7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu	
180	141323585	Ngô Thị Phương	K14KCD4	10	7	6			7		8	8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	

Thời gian : 9h00 - 17/06/2010

HỌC KỲ : 4
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				10	5	15			15		10	45	SỐ	CHỮ	
181	141323594	Trương Thị Hoài Phương	K14KCD4	8	7	6			7		8	6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
182	141323598	Nguyễn Như	Phượng	K14KCD4	5	4	0			0		0	P	P	Nợ HP
183	141323602	Phan Thị Quy	K14KCD4	9	8	8			7		8	7.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
184	141323611	Nguyễn Thị Sâm	K14KCD4	10	7	6			7		9	7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu	
185	141323621	Ngô Thị Thanh Tình	K14KCD4	9	7	6			7		9	7.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
186	141323627	Ngô Thị Thanh Tâm	K14KCD4	9	7	6			7		9	8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
187	141323638	Hoàng Thị Thảo	K14KCD4	10	8	8			7		8	8.5	8.3	Tám phẩy Ba	
188	141323675	Nguyễn Thị Thân Thương	K14KCD4	7	7	8			7		8	8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
189	141323700	Võ Nam Tôn	K14KCD4	9	7	6			7		8	8.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
190	141323706	Đỗ Thúc Cao Bảo Trâm	K14KCD4	10	7	6			7		0	8.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
191	141323714	Lê Thị Minh Trang	K14KCD4	5	5	6			0		8	7.5	5.8	Năm phẩy Tám	
192	141323720	Nguyễn Thị Thu Trang	K14KCD4	9	7	6			7		8	5.5	6.5	Sáu phẩy Năm	
193	141323722	Phạm Thị Hồng Trang	K14KCD4	8	7	8			7		8	7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
194	141323751	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	K14KCD4	10	7	6			6		8	7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
195	141323755	Nguyễn Thị Vân	K14KCD4	9	7	7			7		8	8.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
196	141323758	Nguyễn Thị Thuý Vân	K14KCD4	10	7	7			7		8	6.5	7.2	Bảy phẩy Hai	
197	141323766	Nguyễn Thị Viễn	K14KCD4	9	7	5			7		8	7.5	7.2	Bảy phẩy Hai	